

Số: *Kon Tum, ngày tháng năm*

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống
tham nhũng đối với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh

Ngày 31/3/2020, Giám đốc Sở Tư pháp ban hành Kết luận thanh tra số 02/KL-STP về việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế công khai kết luận, kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng trên Cổng, Trang thông tin điện tử và phương tiện thông tin truyền thông của tỉnh Kon Tum; Giám đốc Sở Tư pháp thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Kết quả đạt được

1.1. Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng

Công chức, viên chức và người lao động (CCVC và NLD) của Trung tâm tham gia đầy đủ các cuộc họp phổ biến các nội dung có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng do Đảng ủy và Sở Tư pháp tổ chức; đồng thời, đã thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng tại đơn vị.

1.2. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch triển khai các chương trình, kế hoạch về phòng, chống tham nhũng

Trung tâm đã xây dựng đầy đủ các kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham hàng năm theo quy định, cụ thể: Kế hoạch số 41a/KH-ĐGTS ngày 02/01/2018 và Kế hoạch số 31b/KH-ĐGTS ngày 28/01/2019.

1.3. Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của đơn vị

Qua xem kiểm tra Sổ họp năm 2018, 2019 cho thấy, Trung tâm thực hiện tốt việc công khai minh bạch trong việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến

quyền và lợi ích hợp pháp của CCVC và NLĐ ; việc quản lý , sử dụng tài chính công, tài sản công, công tác tổ chức , cán bộ... thông qua hình thức công bố cuộc họp định kỳ và niêm yết tại Trụ sở của Trung tâm.

1.4. Việc xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Trung tâm đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ⁽¹⁾ theo đúng nội dung, đúng nguyên tắc chế độ tài chính theo quy định; quá trình xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ Trung tâm đã tổ chức họp lấy ý kiến rộng rãi đối với toàn thể CCVC và NLĐ.

- Thực hiện việc thu phí, thù lao dịch vụ đầy đủ và nộp vào ngân sách Nhà nước kịp thời theo quy định. Việc hạch toán, kế toán các khoản thu - chi phí, thù lao dịch vụ, số trích để lại đều đảm bảo theo đúng nguyên tắc, chế độ tài chính hiện hành và theo mức chi trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán được mở, phản ánh và theo dõi đầy đủ, chặt chẽ mọi nguồn thu của đơn vị.

- Năm 2018 - 2019, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và cũng đã cân đối từ nguồn trích phí, thù lao đấu giá để tiết kiệm một phần kinh phí trích lập các quỹ, thực hiện tăng thêm thu nhập cho CCVC và NLĐ của Trung tâm.

- Sổ sách kế toán và báo cáo quyết toán được kiểm tra đảm bảo tính khớp đúng của số liệu trên các chứng từ thu, chi theo quy định của Luật kế toán và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước.

- Việc mua sắm vật tư hàng hóa dùng trong công tác chuyên môn và trang bị tài sản làm việc được thực hiện đầy đủ theo trình tự, bảo đảm việc mua sắm quản lý và sử dụng tài sản đúng các quy định hiện hành.

- Số liệu tài chính năm 2018 - 2019

+ Nguồn tài chính:

Diễn giải	Năm 2018 (đồng)	Năm 2019 (đồng)	Ghi chú
1. Kinh phí năm trước chuyển sang	1.372.442	0	
- Kinh phí được cấp	0	0	
- Kinh phí trích thù lao đấu giá	1.372.442	0	
2. Dự toán giao đầu năm	988.338.889	1.147.897.756	
- Kinh phí được cấp	442.000.000	427.000.000	
- Kinh phí CCTL		38.000.000	
- Kinh phí trích thù lao đấu giá	546.338.889	682.897.756	

¹ Quyết định số 236/QĐ-ĐGTS ngày 18/8/2017; Quyết định số 277/QĐ-ĐGTS ngày 16/8/2019; Quyết định số 44/QĐ-ĐGTS ngày 01/03/2019 của Giám đốc Trung tâm.

4. Kinh phí được sử dụng (1+2)	989.711.331	1.147.897.756
- Kinh phí được cấp	442.000.000	427.000.000
- Kinh phí CCTL	0	38.000.000
- Kinh phí trích thù lao đấu giá	547.711.331	682.897.756
5. Kinh phí đề nghị quyết toán	989.711.331	1.147.897.756
- Kinh phí được cấp	442.000.000	427.000.000
- Kinh phí CCTL	0	38.000.000
- Kinh phí trích thù lao đấu giá	547.711.331	682.897.756
6. Kinh phí tồn chuyển năm sau	0	0

+ Số thu thù lao đấu giá tài sản 2018- 2019:

Diễn giải	Năm 2018 (đồng)	Năm 2019 (đồng)	Ghi chú
1. Số thu thù lao đấu giá tài sản phát sinh trong năm:	610.976.847	742.935.076	
2. Số nộp NSNN	64.637.958	60.037.320	
3. Kinh phí được trích sử dụng	546.338.889	682.897.756	
Trong đó:	0		
- Chi thường xuyên:	476.487.915	337.278.343	
- Đơn vị trích lập các quỹ:	69.850.974	345.619.413	
+ <i>Quỹ cải cách TL</i>	45.850.974	138.247.765	
+ <i>Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi</i>	24.000.000	57.000.000	
+ <i>Quỹ bổ sung thu nhập:</i>		150.371.648	
4. Kinh phí chưa sử dụng chuyển sang năm sau:	0	0	

1.5. Việc thực hiện Quy tắc ứng xử của của người có chức vụ, quyền hạn

CCVC và NLĐ của Trung tâm thực hiện tốt nội quy , quy chế của cơ quan ; thực hiện tốt quy tắc ứng xử , quy chế văn hóa công sở nhằm thực hiện chuẩn mực đạo đức, lối sống, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân; xác định rõ những việc được làm hoặc không được làm nhằm đảm bảo sự liêm chính và trách nhiệm của cá nhân.

Trong thời kỳ thanh tra, chưa phát hiện sử dụng tài chính công , tài sản công làm quà tặng hoặc vi phạm quy định về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng .

1.6. Việc kê khai, công khai bản kê khai, xác minh, công khai kết quả xác minh tài sản thu nhập

Trung tâm thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập. Năm 2018, Trung tâm có 02 trường hợp phải kê khai tài sản thu nhập gồm Giám đốc và kế toán. Năm 2019, Trung tâm chưa thực hiện việc kê khai, chờ hướng dẫn cấp có thẩm quyền hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm không có trường hợp nào phải tiến hành xác minh tài sản, thu nhập.

1.7. Chuyển đổi vị trí công tác

Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm không có trường hợp nào thuộc đối tượng định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của pháp luật.

1.8. Thực hiện cải cách hành chính

Tại Trụ sở Trung tâm đã nghiêm túc công khai đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính có liên quan đến trình tự, thủ tục đăng ký đấu giá, tham gia đấu giá,... Đối với các thông báo bán đấu giá tài sản ngoài việc niêm yết theo quy định còn phải thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

1.9. Ứng dụng khoa học và công nghệ trong quản lý và thanh toán không dung tiền mặt

Trung tâm thường xuyên đổi mới, tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong công tác quản lý và điểu hành. Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin và ứng dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử VNPT Ioffice trong quá trình xử lý công việc nội bộ. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, giảm thiểu các thủ tục hành chính, nâng cao năng suất công việc, giảm chi phí hành chính.

Việc trả lương, phụ cấp và các khoản thu nhập khác,...đều thanh toán qua tài khoản ngân hàng, đảm bảo minh bạch trong thanh toán.

2. Những tồn tại, thiếu sót

2.1. Trung tâm chưa thường xuyên tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng cho toàn thể CCVC và NLD trong đơn vị.

2.2. Chưa ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày

09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

2.3. Bản kê khai tài sản thu nhập chưa thực hiện việc công khai tại Trung tâm theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 22/12/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Điều 9, 10 Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.

2.4. Báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán năm 2018, 2019 còn chậm so với quy định. Một số chứng từ kế toán thu, chi còn thiếu thông tin (ngày, tháng,...) cụ thể: Năm 2019: Chứng từ số 28, 66, 102,... thanh toán tiền tiếp khách cơ quan, hóa đơn chưa ghi rõ số lượng đơn giá ; Chứng từ số 69 chưa ghi ngày, tháng, năm trên Giấy đề xuất.

3. Chấp hành nghĩa vụ của đối tượng thanh tra

Trung tâm đã chấp hành nghiêm túc Quyết định thanh tra của Giám đốc Sở Tư pháp và Kế hoạch tiến hành thanh tra của Đoàn thanh tra ; cử viên chức phối hợp với Đoàn thanh tra trong quá trình thanh tra ; chuẩn bị báo cáo, hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác thanh tra; tạo điều kiện cho Đoàn thanh tra thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

4. Qua thanh tra, Đoàn thanh tra ghi nhận các kiến nghị, đề xuất của Trung tâm

- Đề nghị Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp xe cho Trung tâm, trên cơ sở đó, Trung tâm mới tiến hành ký hợp đồng lao động với lái xe (hợp đồng 68) để thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

- Trung tâm được đảm bảo một phần kinh phí lương nhưng chưa được cấp kinh phí mua sắm trang thiết bị hỗ trợ trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Vì vậy, cần hỗ trợ kinh phí mua sắm các trang thiết bị cần thiết để Trung tâm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

III. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Căn cứ kết quả thanh tra nêu trên, Giám đốc Sở Tư pháp yêu cầu:

1. Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh

1.1. Tiếp tục phát huy những ưu điểm, kết quả đạt được, đồng thời tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với những tồn tại, thiếu sót đã phát hiện qua thanh tra, cụ thể:

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng cho toàn thể

CCVC và NLĐ trong đơn vị ; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng.

- Xây dựng Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị theo quy định và tổ chức thực hiện nghiêm túc.

- Thực hiện công khai Bản kê khai tài sản thu nhập theo quy định.

- Rút kinh nghiệm trong việc chậm báo cáo tài chính , báo cáo quyết toán theo quy định. Tiến hành rà soát , bổ sung những nội dung còn thiếu sót trong các chứng từ kế toán được phát hiện qua thanh tra

1.2. Tổ chức niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở đơn vị 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm b , khoản 3 Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra. Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra bằng văn bản gửi Sở Tư pháp (qua Thanh tra Sở) trong vòng 30 ngày, kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra để theo dõi, kiểm tra, đôn đốc theo quy định.

2. Văn phòng Sở

Tham mưu Giám đốc Sở Tư pháp xử lý các kiến nghị, đề xuất của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản nêu tại điểm 4 Mục II Kết luận này.

3. Thanh tra Sở

Thực hiện việc công bố công khai Kết luận thanh tra của Giám đốc Sở theo quy định của Luật Thanh tra; kiểm tra, báo cáo Giám đốc Sở Tư pháp về kết quả thực hiện Kết luận thanh tra.

Trên đây là Thông báo kết luận thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Văn phòng Sở;
- Trang thông tin điện tử của Sở (để đăng tin);
- Thanh tra Sở;
- Lưu VT, Hồ sơ thanh tra./.

GIÁM ĐỐC

Phạm Đình Thanh